TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do – Hạnh phúc
Bản án số: 203/2024/HS-ST Ngày: 23-12-2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

Ông Trịnh Văn Đăng

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Công Chức – Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 208/2024/TLST-HS ngày 26/11/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2024/QĐST-HS ngày 10/12/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đối với bị cáo:

Lê Hoàng H, sinh năm: 1998 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Lê Thái T và bà Thịnh Thị H1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 04/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Phan Thị Mỹ H2, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: Tổ C, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng H là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định mua ma túy bán lại cho người khác kiếm lời. Khuya ngày 04/8/2024, có một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại cho H hỏi mua 03 (ba) viên ma túy lắc và 01 (một) gói ma tuý khay với giá 3.600.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng). H đồng ý và hẹn giao ma túy ở đường số B thuộc khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi thỏa thuận với L xong, H liên hệ với một người đàn ông tên B (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 03 (ba) viên ma túy Lắc và 01 (một) gói ma tuý khay

với giá 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm nghìn đồng) thì B đồng ý, hẹn giao ma túy tại khu vực ngã ba M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó, H điều khiển xe mô tô BKS: 67K1-522.69 đến điểm hẹn gặp B. Tại đây, B giao cho H 03 (ba) viên ma túy lắc và 01 (một) gói ma tuý khay được đựng trong một hộp giấy hình chữ nhật màu vàng đen rồi nhận số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu, ba trăm nghìn đồng) từ H. Sau khi nhận ma túy, H để hộp giấy đựng ma túy trên gác ba-ga xe mô tô rồi điều khiển xe đến khu vực đường số B thuộc khu phố T, phường P, thị xã P đợi L để giao ma tuý. Đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 04/8/2024, khi H đang đứng đợi L để giao ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P phối hợp với Công an phường P bắt quả tang và thu giữ: 03 (ba) viên nén không rõ hình màu vàng và 01 (một) gói nylon màu trắng sữa bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) hộp giấy màu vàng đen; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại có dòng chữ ZTE màu bạc, đã qua sử dụng; số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) và 01 (một) xe mô tô BKS: 67K1-522.69.

Tại Kết luận giám định số 461/KL ngày 09/8/2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an phường P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Thị Bích T1, Vũ Viết H3, Lê Hoàng H, Lê Thanh H4, Dương Văn T2, bên trong có: 03 (ba) viên nén màu vàng, hình tròn có viền răng cưa (kí hiệu A1), mẫu gửi giám định có khối lượng 1,5881 gam, là ma túy, loại Ketamine. 01 (một) gói nylon màu trắng sữa, không hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt (kí hiệu A2), mẫu gửi giám định có khối lượng 1,3985 gam, là ma túy, loại MDMA.

Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự, xác định tổng tỷ lệ phần trăm 1,5881 gam, loại Ketamine và 1,3985 gam, loại MDMA mà Lê Hoàng H tàng trữ để bán là: Tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: (1,5881:20) x 100%= 7,94%. Tỷ lệ phần trăm khối lượng MDMA so với mức tối thiểu đối với chất này quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: (1,3985:5) x 100% = 27,97%. Tổng tỷ lệ phần trăm các chất ma túy nêu trên là: 7,94% + 27,97% = 35,91% (dưới 100%). Như vậy, hành vi của Lê Hoàng H thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì đề số 461 ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT (mẫu vật đã được sử dụng hết trong quá trình giám định), trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Lê Xuân M1; 01 điện thoại hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng, 01 điện thoại có dòng chữ ZTE màu bạc, đã qua sử dụng, 01 hộp giấy màu vàng đen và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ lưu giữ, chờ xử lý.

Xe mô tô BKS: 67K1-522.69 là tài sản hợp pháp của bà Phan Thị Mỹ H2, H mượn chiếc xe trên để đi công việc, sau đó sử dụng vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy, bà H2 không biết H mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 28/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả chiếc xe trên cho bà H2 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1914/QĐ.

Tại bản cáo trạng số 191/CT-VKS ngày 18/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Lê Hoàng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy " theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Lê Hoàng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Hoàng H với mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng:

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đề số 461 ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B và 01 hộp giấy màu vàng đen; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại có dòng chữ ZTE màu bạc, đã qua sử dụng và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Lê Hoàng H không tranh luận về tội danh, mức hình phạt chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Mỹ H2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, Lê Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 04/8/2024, tại khu vực đường số B, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Hoàng H đang có hành vi tàng trữ 1,3985gam ma túy loại MDMA và 1,5881gam ma túy loại Ketamine, tổng tỷ lệ phần trăm các chất ma túy nêu trên là: 7,94% + 27,97% = 35,91% nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, hành vi của Lê Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý độc quyền chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, làm nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì đề số 461 ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 (Một) hộp giấy màu vàng đen không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01(Một) điện thoại hiệu Iphone màu hồng, đã qua sử dụng và 01 (Một) điện thoại có dòng chữ ZTE màu bạc, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Xe mô tô BKS: 67K1-522.69 là tài sản hợp pháp của bà Phan Thị Mỹ H2. Bị cáo mượn chiếc xe trên để đi công việc, sau đó sử dụng vào việc đi mua bán trái phép chất ma túy, bà H2 không biết H mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 28/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trả chiếc xe trên cho bà H2 là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Lê Hoàng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Xử phạt Lê Hoàng H 02 (H5) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đề số 461 ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B và 01 (Một) hộp giấy màu vàng đen, đã cũ, không có gì bên trong.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01(Một) điện thoại hiệu Iphone màu hồng, không tìm thấy số I, máy đã cũ và 01 (Một) điện thoại có dòng chữ Nubia, Model Z2352N, màu bạc, mặt sau dán decal mautàruắng có dòng chữ ZTE, không tìm thấy số I, máy đã cũ và không hoạt động.

Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo biên bản giao vật chứng số 19/BB-CCTHADS ngày 28/11/2024.

Trả cho bị cáo Lê Hoàng H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đang thu giữ theo biên lai thu số 0001439 ngày 28/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

3. Về án phí: Lê Hoàng H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4 . Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: vt, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thảo Nguyên